

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: Thiết kế chương trình môn học GDTC (Design curriculum physical education)

- Mã số học phần : TC 129
- Số tín chỉ học phần : 02 tín chỉ
- Số tiết học phần : 30 giờ lý thuyết và 60 giờ tự học.

2. Đơn vị phụ trách học phần:

- Khoa/Viện/Trung tâm/Bộ môn: Bộ môn GDTC

3. Điều kiện tiên quyết: Không

4. Mục tiêu của học phần: Học phần thiết kế chương trình môn học giáo dục thể chất cung cấp cơ sở lý luận cơ bản về chương trình đào tạo, các cơ sở pháp lý, quy trình cải tiến đổi mới chương trình đào tạo môn học GDTC.

4.1. Kiến thức:

- 4.1.1. Hiểu được phạm trù cơ bản về chương trình đào tạo.
- 4.1.2. Áp dụng những cơ sở pháp lý, lý luận để thiết kế và phát triển chương trình.
- 4.1.3. Xác định được tính chất, tác dụng và nội dung của môn học thiết kế chương trình giáo dục thể chất.
- 4.1.4. Hiểu và giải thích được quy trình cải tiến, đổi mới hoặc xây dựng chương trình giảng dạy về môn học giáo dục thể chất ở các bậc học.

4.2. Kỹ năng:

- 4.2.1. Thực hiện được các bước để thiết kế một chương trình đào tạo.
- 4.2.2. Vận dụng các kiến thức của môn học xây dựng chương trình giảng dạy cho bản thân và nhà trường.
- 4.2.3. Phân loại, đánh giá thực trạng phát triển các chương trình giáo dục thể chất ở các cấp học.

4.3. Thái độ: để học tốt môn học Thiết kế chương trình môn học GDTC, sinh viên cần các yêu cầu sau

- Chuyên cần trong học tập.
- Khoa học trong học tập, nghiên cứu tài liệu.
- SỰ CHÍNH XÁC.
- Tính sáng tạo

5. Mô tả tóm tắt nội dung học phần:

- Giới thiệu tổng quan về khoa học giáo dục, tổng quan về chương trình đào tạo, chương trình khung, các cách tiếp cận mô hình đào tạo theo phát triển năng lực (VLOS) và mô hình đào tạo theo định hướng nghề nghiệp (CDIO).

- Quy trình phát triển chương trình đào tạo, các cách tiếp cận trong việc xây dựng chương trình giáo dục/đào tạo, giới thiệu sự phát triển quan niệm về chương trình giáo dục/đào tạo các nước có nền giáo dục tiên tiến trên thế giới, định hướng xây dựng và phát triển chương trình giáo dục ở Việt Nam.

- Thiết kế chương trình giáo dục thể chất ở các bậc học, xác định mục tiêu, cấu trúc, nội dung, thực hiện chương trình... Kỹ thuật thiết kế chương trình tích hợp và liên thông, quy trình và cách thức xây dựng đề cương chi tiết môn học và thiết kế tiến trình đào tạo.

- Các hình thức kiểm định chương trình, đánh giá trong, đánh giá ngoài. Một số tiêu chuẩn kiểm định chất lượng ISO, AUN ... Mô hình tổ chức QA (phân tuyến chức năng, can thiệp ma trận).

6. Cấu trúc nội dung học phần:

	Nội dung	Số giờ	Mục tiêu
Chương 1.	Giới thiệu tổng quan về khoa học giáo dục và chương trình đào tạo		
1.1.	Chương trình khung	1	4.1.1; 4.1.2; 4.2.2; 4.3.4.
1.2.	Chương trình đào tạo theo hệ thống tín chỉ	1	4.1.1; 4.1.2; 4.2.2.
1.3.	Tiếp cận mô hình đào tạo theo phát triển năng lực (VLOS)	2	4.1.1; 4.1.2; 4.2.2; 4.3.4.
1.4.	Tiếp cận mô hình đào tạo theo định hướng nghề nghiệp (CDIO)	2	4.1.1; 4.1.2; 4.2.2; 4.3.4.
Chương 2.	Phát triển chương trình.		
2.1.	Quy trình phát triển chương trình.	2	4.1.3; 4.1.4; 4.2.1; 4.2.2.
2.2.	Sự phát triển quan niệm về chương trình giáo dục trên thế giới.	1	4.1.1; 4.1.2; 4.1.3; 4.1.4; 4.2.1; 4.2.2.
2.3.	Chương trình giáo dục/đào tạo trước thời kỳ đổi mới	1	; 4.1.3; .1.4; 4.2.2.
2.4.	Chương trình giáo dục/đào tạo trong thời kỳ đổi mới	1	4.1.3; 4.1.4; 4.2.1; 4.2.2.
2.5.	Xây dựng và phát triển chương trình giáo dục ở Việt Nam	1	4.1.1; 4.1.2; 4.1.3; 4.2.2.
Chương 3.	Thiết kế chương trình giáo dục thể chất ở các		

bậc học.

3.1. Các bước trong thiết kế chương trình.

3.1.1	<i>Quy định pháp lý về xây dựng chương trình</i>	1	4.1.3; 4.2.1; 4.2.2; 4.3.4.
3.1.1.1	Xác định mục tiêu	1	4.1.3; 4.2.1; 4.2.2; 4.3.4.
3.1.1.2	Cấu trúc chương trình	1	4.1.3; 4.2.1; 4.3.4.
3.1.1.3	Nội dung chương trình	1	4.1.3; 4.1.4; 4.2.1; 4.2.2.
3.1.1.4	Hướng dẫn thực hiện chương trình	1	4.1.3; 4.1.4; 4.2.1; 4.2.2.
3.1.2	<i>Các cách tiếp cận xây dựng chương trình</i>	2	4.1.3; 4.1.4; 4.2.1; 4.2.2.
3.1.3	<i>Xác định nội dung đào tạo và thiết kế chương trình</i>	1	4.1.3; 4.1.4; 4.2.1; 4.2.2.
3.2	Kỹ thuật thiết kế	2	4.1.3; 4.1.4; 4.2.1; 4.2.2.
3.3.	Quy trình xây dựng đề cương chi tiết	4	4.1.4; 4.2.1; 4.2.2; 4.2.3.
3.4.	Thiết kế tiến trình đào tạo	2	4.1.4; 4.2.1; 4.2.2; 4.2.3.

Chương 4. Kiểm định chương trình

4.1.	Đánh giá trong, đánh giá ngoài	2	4.1.4; 4.2.2; 4.2.3; 4.3.4.
4.2.	Tiêu chuẩn AUN	1	4.1.4; 4.2.2; 4.2.3; 4.3.4.
4.3.	Mô hình tổ chức QA (phân tuyến chức năng, can thiệp ma trận)	1	4.1.4; 4.2.2; 4.2.3; 4.3.4.

7. Phương pháp giảng dạy:

- Phương pháp giảng giải phân tích.
- Phương pháp trực quan.
- Phương pháp gợi mở - vấn đáp.
- Phương pháp dạy học đặt và giải quyết vấn đề.

- Phương pháp dạy học tích cực
- Phương pháp thuyết trình.

8. Nhiệm vụ của sinh viên:

Sinh viên phải thực hiện các nhiệm vụ như sau:

- Tham dự tối thiểu 80% số tiết học lý thuyết.
- Thực hiện đầy đủ các bài tập nhóm và được đánh giá kết quả thực hiện.
- Tham dự kiểm tra giữa học kỳ.
- Tham dự thi kết thúc học phần.
- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học.

9. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên:

9.1. Cách đánh giá

Sinh viên được đánh giá tích lũy học phần như sau:

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Mục tiêu
1	Điểm chuyên cần	Số giờ tham dự học/tổng số giờ	10%	4.3.1; 4.3.2; 4.3.3; 4.3.4.
2	Điểm kiểm tra giữa kỳ	Báo cáo nhóm, bài thu hoạch	30%	4.1.4; 4.2.1; 4.2.2; 4.2.3.
3	Điểm thi kết thúc học phần	- Thi lý thuyết: viết/trắc nghiệm	60%	4.1.3; 4.1.4; 4.2.1; 4.2.2; 4.2.3; 4.3.4.

9.2. Cách tính điểm

- Điểm đánh giá thành phần và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.

- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được quy đổi sang điểm chữ và điểm số theo thang điểm 4 theo quy định về công tác học vụ của Trường.

10. Tài liệu học tập:

Thông tin về tài liệu

Số đăng ký cá biệt

[1] Bộ GD&ĐT (2013), *Thí điểm phát triển chương trình giáo dục nhà trường phổ thông*.

[2] Bộ GD&ĐT (2014), *Giảng dạy và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập theo định hướng phát triển năng lực học sinh*, Môn thể dục, NXB TDTT

[3] LÂM QUANG THIỆP ,LÊ VIỆT KHUYẾN (2014), *Phát triển chương trình giáo dục/ đào tạo đại học*, tài liệu bài giảng QLGD.

[4] VŨ QUỐC TRUNG (2012), *Mô hình đào tạo giáo viên THPT và TCCN ở một số quốc gia*, NXB Giáo dục Việt Nam.

[5] Bộ GD&ĐT (2015), *Phát triển chương trình đào tạo giáo viên phổ thông ngành thể dục thể thao*, Tài liệu tập huấn về phát triển chương trình đào tạo.

[6] NGUYỄN THỊ TUYẾT HẠNH (2014), Tài liệu quản lý giáo dục.

11. Hướng dẫn sinh viên tự học:

Tuần	Nội dung	Lý thuyết (giờ)	Thực hành (giờ)	Nhiệm vụ của sinh viên
Chương 1: Giới thiệu tổng quan về khoa học giáo dục và chương trình đào tạo		(6)		
1	Chương trình khung	1		-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1]; [2]; [4].
	Chương trình đào tạo theo hệ thống tín chỉ	1		
2	Tiếp cận mô hình đào tạo theo phát triển năng lực (VLOS)	2		-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1]; [2]; [4]; [6].
3	Tiếp cận mô hình đào tạo theo định hướng nghề nghiệp (CDIO)	2		-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1]; [2]; [4]; [6].
Chương 2. Phát triển chương trình.		(6)		
4	Quy trình phát triển chương trình.	2		-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1]; [2]; [4]; [5]
5	Sự phát triển quan niệm về chương trình giáo dục trên thế giới.	1		-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1]; [2]; [3]; [4]; [5]; [6].
	Chương trình giáo dục/đào tạo trước thời kỳ đổi mới	1		
6	Chương trình giáo dục/đào tạo trong thời kỳ đổi mới	1		-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1]; [2]; [3]; [4]; [5]; [6].
	Xây dựng và phát triển chương trình giáo dục ở Việt Nam	1		
Chương 3. Thiết kế chương trình giáo dục thể chất ở các bậc học.		(14)		
7	Quy định pháp lý về xây dựng	2		-Nghiên cứu trước:

	chương trình			+Tài liệu [1]; [2]; [3]; [4]; [5]; [6].
8	Xác định mục tiêu	2		-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1]; [2]; [3]; [4]; [5]; [6].
9	Cấu trúc chương trình	2		-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1]; [2]; [3]; [4]; [5]; [6].
10	Nội dung chương trình	2		-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1]; [2]; [3]; [4]; [5]; [6].
11	Hướng dẫn thực hiện chương trình	2		-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1]; [2]; [3]; [4]; [5]; [6].
12	Các cách tiếp cận xây dựng chương trình	2		-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1]; [2]; [3]; [4]; [5]; [6].
13	Xác định nội dung đào tạo và thiết kế chương trình	2		-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1]; [2]; [3]; [4]; [5]; [6].
Chương 4. Kiểm định chương trình		(4)		
14	Đánh giá trong, đánh giá ngoài	2		-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1]; [2]; [3]; [4]; [5]; [6].
15	Tiêu chuẩn ISO, AUN	1		-Nghiên cứu trước:
	Mô hình tổ chức QA (phân tuyến chức năng, can thiệp ma trận)	1		+Tài liệu [1]; [2]; [3]; [4]; [5]; [6].

Cần Thơ, ngày tháng năm 2014

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG BỘ MÔN